

**Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum**  
(kèm theo Công văn số ...../STC-QLNS ngày ...../...../2024 của Sở Tài chính)

1. Căn cứ xây dựng Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý cơ quan, tổ chức:

Thực hiện Văn bản số 3557/UBND ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Thông báo số 59/TB-TTHĐND ngày 30 tháng 9 năm 2024 kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về các hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026. Trong đó giao Sở Tài chính<sup>1</sup> khẩn trương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình tại Kỳ họp thứ 8 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026 đảm bảo chất lượng, đúng trình tự, thủ tục theo yêu cầu và đúng thời gian quy định (hoàn thành tham mưu trước ngày 05 tháng 11 năm 2024).

Tại Thông báo số 59/TB-TTHĐND ngày 30 tháng 9 năm 2024, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết trình Kỳ họp thứ 8<sup>2</sup> HĐND tỉnh Khóa XII như đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 180/TTr-UBND ngày 29/9/2024<sup>3</sup>.

2. Cơ quan, tổ chức lấy ý kiến:

- Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến: 48, gồm: 38 đơn vị khối tỉnh, 10 huyện, thành phố.
- Tổng số ý kiến nhận được: 16/38 đơn vị khối tỉnh, 5/10 huyện, thành phố.

Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, tổ chức, Sở Tài chính đã tổng hợp đầy đủ các ý kiến góp ý và giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý như sau:

<sup>1</sup> Dự thảo Nghị quyết quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

<sup>2</sup> Dự thảo Nghị quyết quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

<sup>3</sup> Đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu giải trình
I	<b>Ý kiến góp ý của các đơn vị</b>	<b>Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 3952/STC-QLNS ngày 01/10/2024:</b>	
1	Sở Khoa học và Công nghệ (Văn bản số 1345/SKHCN-HCTH ngày 04/10/2024)	<b><u>Ý kiến tham gia:</u></b> 1. Sở Khoa học và Công nghệ cơ bản thống nhất với nội dung của dự thảo, để hoàn thiện dự thảo Sở KH&CN đề nghị đơn vị chủ trì nghiên cứu biên tập lại một số nội dung tại dự thảo Nghị quyết (có dự thảo kèm theo).	1. Sở Tài chính đã tiếp thu ý kiến của Sở Khoa học và Công nghệ và đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.
2	Sở Y tế (Văn bản số 4054/SYT-KHTC ngày 04/10/2024); Sở Nông nghiệp và PTNT (Văn bản số 3685/SNN-KH ngày 07/10/2024); Ban Dân tộc (Văn bản số 1321/BDT-HCTH ngày 01/10/2024); Thanh tra tỉnh (Văn bản số 822/TTr-VP ngày 02/10/2024); Sở Văn hóa TTDL (Văn bản số 2137/SVHTTDL-HCTH ngày 02/10/2024); Sở Kế hoạch và Đầu tư (Văn bản số 3105/SKHĐT-VX ngày 07/10/2024); Sở Ngoại vụ (Văn bản số 1300/SNgV-HCTH ngày 03/10/2024); Sở Giáo dục và Đào tạo (Văn bản số 2221/SGDĐT-GDTrH ngày 04/10/2024); Sở Nội vụ (Văn bản số 3108/SNV-HCTH ngày 04/10/2024); Sở Giao thông	<b><u>Ý kiến tham gia:</u></b> Thống nhất	

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu giải trình
	<p>Vận tải (Văn bản số 2369/SGTVT-VP ngày 02/10/2024); Ban Quản lý khu kinh tế (Văn bản số 119/BQLKKT-KHTH ngày 03/10/2024); Trường chính trị (Văn bản số 669-CV/TCT ngày 02/10/2024); Hội Nhà báo tỉnh Kon Tum (Văn bản số 109/CV-HNBKT ngày 03/10/2024); Bệnh viện Đa khoa tỉnh (Văn bản số 1379/BC-BVĐKT ngày 03/10/2024); Bệnh viện Đa khoa Ngọc Hồi (Văn bản số 1084/BVKVNH-KHTC ngày 04/10/2024); Trường Cao đẳng Kon Tum (Văn bản số 645/CĐKT-TCKT ngày 04/10/2024); UBND huyện Đắk Hà (Văn bản số 3631/UBND-TCKH ngày 03/10/2024); UBND huyện Ngọc Hồi (Văn bản số 3128/UBND-KTTH ngày 04/10/2024); UBND huyện Tu Mơ Rông (Văn bản số 2946/UBND-TCKH ngày 04/10/2024); UBND huyện Đắk Glei (Văn bản số 2445/UBND-TCKH ngày 07/10/2024); UBND thành phố Kon Tum (Văn bản số 5726/UBND-TH ngày</p>		

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu giải trình
	07/10/2024).		
3	Các đơn vị còn lại	<b><u>Ý kiến tham gia:</u></b> Qua ngày 23/10/2024, các đơn vị chưa có ý kiến tham gia, xem như thống nhất	
II	<b>Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp (Báo cáo số 262/BC-STP ngày 11 tháng 6 năm 2024)</b>	<b>Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 4329STC-QLNS ngày 24 tháng 10 năm 2024</b>	
		<p><b>1. Thẩm quyền và sự cần thiết ban hành</b></p> <p>1.1. Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Thông tư số 65/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ) quy định:</p> <p>“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định nội dung và mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của địa phương để thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, nhưng tối đa không vượt quá định mức quy định tại Thông tư này.</p> <p>Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh</p>	<p><b>1. Sở Tài chính đã điều chỉnh, sửa đổi dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, Nghị quyết của HĐND tỉnh theo ý kiến của Sở Tư pháp như sau: “Nghị quyết quy định nội dung, mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum”</b></p>

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu giải trình
		<p><i>quyết định một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các nội dung, định mức chi quy định tại Thông tư này để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn đảm bảo hiệu quả, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn”.</i></p> <p>Căn cứ quy định nêu trên, Hội đồng nhân dân tỉnh có thẩm quyền quy định nội dung và mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của địa phương; quyết định một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các nội dung, định mức chi quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.</p> <p>1.2. Do Hội đồng nhân dân tỉnh có thẩm quyền quy định nội dung và mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của địa phương; quyết định một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các nội dung, định mức chi quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn nên việc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum là chưa đúng thẩm quyền, chưa phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.</p>	

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu giải trình
		<p><b>2. Phạm vi điều chỉnh:</b></p> <p>a) Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 03/2023/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Thông tư số 65/2024/TT-BTC), Bộ trưởng Bộ Tài chính giao Hội đồng nhân dân tỉnh quy định <b>nội dung và mức chi</b> thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ <b>thuộc phạm vi quản lý của địa phương</b>. Tuy nhiên, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết dự kiến tại điểm a, khoản 1 Điều 1 xác định Nghị quyết này quy định <b>định mức lập dự toán</b> thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Như vậy, việc Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ là không đúng thẩm quyền, không phù hợp với nội dung văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn giao Hội đồng nhân dân tỉnh quy định.</p> <p>b) Điểm b, khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết dự kiến điều chỉnh các nội dung chi từ nguồn kinh phí đối ứng của ngân sách tỉnh để triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp quốc gia.</p> <p>Theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013, Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ, nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của địa phương được hiểu bao gồm nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở. Tuy nhiên, qua rà soát, đối chiếu</p>	<p><b>2. Sở Tài chính tiếp thu điều chỉnh và giải trình như sau:</b></p> <p>a) Sở Tài chính đã điều chỉnh, sửa đổi dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, Nghị quyết của HĐND tỉnh theo ý kiến của Sở Tư pháp.</p> <p>b) Sở Tài chính đã điều chỉnh, sửa đổi dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, Nghị quyết của HĐND tỉnh theo ý kiến của Sở Tư pháp.</p>

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu giải trình
		<p>với quy định tại khoản 2 Điều 27, Điều 28 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP, Sở Tư pháp không thấy nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở bao gồm nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp quốc gia sử dụng nguồn kinh phí đối ứng của ngân sách tỉnh. Như vậy, việc cơ quan chủ trì soạn thảo dự kiến tham mưu quy định các nội dung chi từ nguồn kinh phí đối ứng của ngân sách tỉnh để triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp quốc gia thuộc phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết là không phù hợp với nội dung văn bản có giá trị pháp lý cao hơn giao Hội đồng nhân dân tỉnh quy định, không đúng thẩm quyền.</p> <p>c) Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 03/2023/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Thông tư số 65/2024/TT-BTC) quy định: “<i>Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các nội dung, định mức chi quy định tại Thông tư này để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn đảm bảo hiệu quả, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn</i>”. Tuy nhiên, qua rà soát các nội dung có trong dự thảo Nghị quyết, cơ quan thẩm định không thấy Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các nội dung, định mức chi quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Trường hợp</p>	<p><b>c) Sở Tài chính giải trình như sau:</b>          Qua nghiên cứu các nội dung, mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC đã bao hàm đầy đủ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ Hiện nay các đơn vị, địa phương đang triển khai thực hiện. Do đó Sở Tài chính đã dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi theo đúng quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC (không quy định thêm một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các nội dung, định mức chi quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC); theo đó Sở Tài chính đã có Văn bản số 3708/STC-QLNS ngày 16/9/2024 gửi Sở Khoa học và Công nghệ (Cơ quan trực tiếp thực hiện nhiệm vụ này) tham gia ý kiến để hoàn thiện hồ sơ tham mưu UBND tỉnh xem xét, trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cho chủ trương xây dựng Nghị quyết theo quy định. Ngày 17/9/2024 Sở Khoa học và Công nghệ đã có Văn bản số 1256/SKHCHN-HCTH thống nhất với nội dung của dự thảo Nghị quyết nêu trên.</p>

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu giải trình
		<p>Sở Tài chính không tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương theo quy định nêu trên thì đề nghị thuyết minh, làm rõ lý do, cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.</p> <p><b>3. Nội dung Sở Tư pháp có ý kiến tại mục 3 của Báo cáo thẩm định:</b></p> <p>"3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật; sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với văn bản đã giao cho Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết</p> <p>3.1. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét lại thẩm quyền và phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết với các lý do đã được cơ quan thẩm định trình bày tại Mục 1; khoản 2.1, Mục 2 của Báo cáo này.</p> <p>3.2. Sở Tư pháp nhận thấy, nhiều nội dung có trong dự thảo Nghị quyết quy định liên quan đến định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước (Điều 2, Điều 3, Điều 4...). Do việc quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước là không đúng thẩm quyền, không phù hợp với văn bản có giá trị pháp lý cao hơn giao Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nên đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo sau khi xác định lại phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết, loại bỏ những nội dung không thuộc phạm vi điều chỉnh, không thuộc thẩm quyền quy định của Hội đồng nhân dân</p>	<p><b>3. Sở Tài chính đã điều chỉnh, sửa đổi dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, Nghị quyết của HĐND tỉnh theo ý kiến của Sở Tư pháp.</b></p>



STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu giải trình
		<p>tỉnh; đồng thời, tham mưu bổ sung nội dung theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 03/2013/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Thông tư số 65/2024/TT-BTC).</p> <p>3.3. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo <b>xác định cụ thể</b> nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương tại khoản 2 Điều 7 dự thảo Nghị quyết đề nội dung quy định về chuyển tiếp được rõ ràng, dễ hiểu, thống nhất với phạm vi điều chỉnh đã được xác định.</p> <p>3.4. Sở Tư pháp nhận thấy, khoản 1 Điều 7 và đoạn cuối, Điều 8 dự thảo Nghị quyết đều quy định về hiệu lực thi hành. Vì vậy, căn cứ Mẫu số 16. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (quy định trực tiếp) (của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP), đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo loại bỏ quy định về hiệu lực thi hành tại khoản 1 Điều 7 dự thảo Nghị quyết để tránh trùng lặp nội dung không cần thiết<sup>(4)</sup>.”</p> <p><b>4. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản</b></p> <p>Sở Tư pháp nhận thấy, về cơ bản, dự thảo Nghị quyết đã được trình bày đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP<sup>(5)</sup> và Mẫu số 16. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (quy định trực tiếp) (của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị</p>	<p><b>4.</b> Sở Tài chính đã điều chỉnh, sửa đổi dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, Nghị quyết của HĐND tỉnh theo ý kiến của Sở Tư pháp.</p>

<sup>(4)</sup> **Lưu ý:** Khi loại bỏ quy định về hiệu lực thi hành tại khoản 1 Điều 7 dự thảo Nghị quyết, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, chỉnh lý lại tên của Điều 7 để đảm bảo tên của điều phản ánh nội dung chính của điều.

<sup>(5)</sup> Đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu giải trình
		<p><i>định số 154/2020/NĐ-CP</i>). Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, biên tập lại một số nội dung sau đây:</p> <p>4.1. Tại căn cứ ban hành văn bản thứ nhất, thứ hai, cơ quan chủ trì soạn thảo viết liền giữa các căn cứ ban hành văn bản, không xuống dòng là chưa phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP<sup>(6)</sup>; vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, biên tập lại cho đúng quy định.</p> <p>4.2. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo trình bày cụm từ “<i>QUYẾT NGHỊ</i>” (sau căn cứ ban hành văn bản cuối) theo đúng quy định tại Mẫu số 16. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (<i>quy định trực tiếp</i>) (của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP).</p> <p>4.3. Tại phần nơi nhận của văn bản, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xác định đầy đủ, chính xác cơ quan, tổ chức nhận văn bản theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (<i>nơi nhận văn bản gồm: Cơ quan giám sát, cơ quan kiểm tra, cơ quan ban hành văn bản, cơ quan Công báo và các cơ quan, tổ chức khác, tùy theo nội dung của văn bản</i>).</p> <p>4.4. Về kỹ thuật viện dẫn văn bản, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 75 Nghị</p>	

<sup>(6)</sup> Sau mỗi căn cứ phải xuống dòng, cuối dòng có dấu chấm phẩy (;), dòng cuối cùng kết thúc bằng dấu chấm (.).

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu giải trình
		<p>định số 34/2016/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 24 Điều 1 Nghị định số 59/2024/NĐ-CP)<sup>(7)</sup> đề trình bày đúng.</p> <p>4.5. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo trình bày từ ngữ viết tắt trong văn bản theo đúng quy định tại khoản 4 Điều 69 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (từ ngữ viết tắt chỉ được sử dụng trong trường hợp cần thiết và phải giải thích nội dung của từ ngữ đó tại lần xuất hiện đầu tiên trong văn bản).</p>	
	<b>Ý kiến các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh (Tổng số 25 đồng chí)</b>	<b>Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 4493/STC-QLNS ngày 04 tháng 11 năm 2024</b>	
	Các đồng chí: Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và công nghệ; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Sở Công Thương; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Y tế; Trưởng Ban Dân tộc; Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;	<b><u>Ý kiến tham gia:</u></b> Thông nhất	

<sup>(7)</sup> Khi viện dẫn lần đầu luật, pháp lệnh phải ghi tên loại, tên gọi của văn bản và số, ký hiệu văn bản; đối với các văn bản khác, phải ghi tên loại, số, ký hiệu của văn bản, ngày, tháng, năm thông qua hoặc ký ban hành văn bản, tên cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản và tên gọi của văn bản. Trong lần viện dẫn tiếp theo, đối với luật, pháp lệnh, phải ghi tên loại và tên gọi của văn bản; đối với các văn bản khác, phải ghi tên loại, số, ký hiệu của văn bản.

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu giải trình
	Giám đốc Sở Tư pháp	<p><b><u>Ý kiến tham gia:</u></b>            Tại Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định gửi kèm theo Công văn số 4493/STC-QLNS ngày 04 tháng 11 năm 2024 của Sở Tài chính, cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu toàn bộ ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp. Tuy nhiên, sau khi đối chiếu dự thảo Nghị quyết được chỉnh lý, nhận thấy, dự thảo Nghị quyết chưa được Sở Tài chính chỉnh lý, hoàn thiện đầy đủ, triệt để theo đúng quy định của pháp luật và đã được Sở Tư pháp báo cáo tại Báo cáo thẩm định số 497/BC-STP ngày 31 tháng 10 năm 2024. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu kỹ nội dung thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 497/BC-STP ngày 31 tháng 10 năm 2024 để loại bỏ các nội dung có trong dự thảo Nghị quyết quy định liên quan đến định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước, có nghĩa là loại bỏ những nội dung không thuộc phạm vi điều chỉnh, không thuộc thẩm quyền quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh; đồng thời, tham mưu bổ sung nội dung theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 03/2013/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Thông tư số 65/2024/TT-BTC)<sup>(8)</sup>. Bên cạnh đó, căn cứ khoản 4.2, khoản 4.5, Mục 4 Báo cáo số 497/BC-STP để trình bày đúng thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản.</p> <p>Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh là Giám đốc Sở Tư pháp chỉ đồng ý biểu quyết tán thành hồ sơ đề nghị ban</p>	<p>Sở Tài chính đã tiếp thu tiếp tục điều chỉnh, sửa đổi dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh theo ý kiến của Giám đốc Sở Tư pháp (<i>thành viên UBND tỉnh</i>) như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại khoản 2 Điều 2 của dự thảo Nghị quyết gửi lấy ý kiến của Thành viên UBND tỉnh, Sở Tài chính đã soạn thảo: “2. Các định mức chi khác làm căn cứ lập dự toán của nhiệm vụ khoa học và công nghệ không quy định cụ thể tại Nghị quyết này được thực hiện theo Thông tư số 03/2023/TT-BTC...”.</li> <li>- Sở Tài chính điều chỉnh, biên tập lại khoản 2 Điều 2 của dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Giám đốc Sở Tư pháp (<i>thành viên UBND tỉnh</i>) như sau: “2. Các nội dung, mức chi khác thực hiện của nhiệm vụ khoa học và công nghệ không quy định cụ thể tại Nghị quyết này được thực hiện theo Thông tư số 03/2023/TT-BTC...”</li> <li>- Các Nội dung khác tại khoản 4.2, khoản 4.5, Mục 4 Báo cáo số 497/BC-STP của Sở Tư pháp, Sở Tài chính đã điều chỉnh, sửa đổi dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh theo ý kiến của Sở Tư pháp.</li> </ul>

<sup>(8)</sup> Lưu ý: Dự thảo Nghị quyết chỉ quy định **nội dung và mức chi** thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu giải trình
		hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum sau khi cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu đầy đủ ý kiến thẩm định tại Báo cáo số 497/BC-STP để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo	
	Các đồng chí: Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc Sở Ngoại vụ; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Chánh Thanh tra tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.	<b><u>Ý kiến tham gia:</u></b> Đến 14h00 ngày 05/11/2024, các đồng chí chưa có ý kiến tham gia góp ý, xem như thống nhất.	